TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ NHA TRANG** **TỈNH KHÁNH HÒA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 25/2023/HS-ST
Ngày: 16/01/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ NHA TRANG - TỈNH KHÁNH HÒA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Bùi Thị Bích Liễu**

Các hội thẩm nhân dân: Ông **Đào Thanh Tùng,**
Bà **Võ Thị Bời.**

Thư ký phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Phương Anh** - Thư ký tòa án Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Nha Trang tham gia phiên tòa: Bà **Bùi Thị Mỹ Phương -** Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 01 năm 2023 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa, mở phiên toà xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 96/2022/TLST-HS ngày 23 tháng 3 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 118/2022/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 5 năm 2022, Quyết định hoãn phiên tòa số 99/2022/QĐ-HSST ngày 18/5/2022 và Thông báo đưa vụ án ra xét xử số 99/TA-TB ngày 05/01/2023 đối với bị cáo:

Huỳnh L, sinh năm 1995 tại Khánh H; Nơi cư trú: Tổ 11 phường Thủy P, thị xã Hương T, tỉnh Thừa Thiên H; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Huỳnh S, sinh năm 1971, con bà Lê Thị Q, sinh năm 1976.

Tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân: Bản án số: 80/2021/HSST ngày 18/11/2021 của Tòa án nhân dân huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hóa xử phạt 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản".

Bị cáo hiện đang chấp hành án tại Trại giam Bình Điền, thị xã Hương Thủy, tỉnh Thừa Thiên Huế.

Vắng mặt tại phiên tòa (Có đơn xin xét xử vắng mặt).

* *Bị hại:* Ông **Nguyễn Tứ Nam Khánh H**, sinh năm 1990

Địa chỉ: 43B Quang T, phường Lộc T, Nha T. Vắng mặt.

* *Người có quyền và nghĩa vụ liên quan*:

1. **Nguyễn C**, sinh năm 1971

Địa chỉ: Thôn Lương M, xã Phong C, huyện Phong Đ, tỉnh Thừa Thiên H.

Vắng mặt.

2. **Nguyễn Như M**, sinh năm 1965

Địa chỉ: Xã Hồng D, huyện Thanh O, thành phố Hà H.

Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vì biết trang Website: Myharavan.com có thể tạo được hình ảnh hóa đơn giao dịch trực tuyến giả của ngân hàng nên Huỳnh L đã lên mạng xã hội Facebook tìm kiếm người bán thẻ cào nạp tiền (Card điện thoại) và thẻ cào Zing dùng để chơi game. Sau tìm kiếm, L biết ông Nguyễn Tứ Nam Khánh H có hoạt động kinh doanh mua bán các loại thẻ nạp tiền trên nên đã sử dụng điện thoại thông minh hiệu OPPO gắn sim số 0385647056 chủ động kết bạn, nhắn tin qua mạng xã hội Facebook và ứng dụng nhắn tin gọi điện Zalo với ông H nhằm mục đích chiếm đoạt tài sản.

Sau khi kết bạn với ông H qua mạng xã hội Facebook, ngày 31/7/2019, L nhắn tin đặt mua ông H 04 (bốn) thẻ cào nạp tiền trị giá 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng) mệnh giá mỗi thẻ là 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng) để chơi trò chơi điện tử. Sau đó, Lực tạo hóa đơn thanh toán giả trên điện thoại của mình bằng cách vào mạng Internet đăng nhập trang Web: MYHAVARAN.com, chọn thư mục VCB24, đăng nhập Gmail: damton1997@gmail.com và nhập mật khẩu: danchoi VP rồi Lực chọn mục hóa đơn thanh toán và tự chỉnh sửa thông tin trên hóa đơn giả với nội dung đã chuyển tiền thành công từ số tài khoản ngân hàng: 036704060066889 của Ngân hàng Thương mại cổ phần Quốc tế (VIB) đứng tên chủ sở hữu tài khoản Nguyễn Như M số tiền 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng) mua " 04 thẻ Viettel 500k" qua số tài khoản 0061000497781 của ông H rồi chụp lại màn hình và chuyển hình ảnh hóa đơn giả này đến tài khoản Zalo của ông H. Ông H tin rằng ảnh chụp màn hình hóa đơn giao dịch mua 04 (bốn) thẻ nạp tiền trị giá 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng) trên là thật và L đã chuyển tiền vào tài khoản của mình nên đã gửi 04 (bốn) mã số nạp tiền trị giá 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng) cho L. Tuy nhiên, sau đó ông H kiểm tra tài khoản ngân hàng của mình thì không thấy có việc L chuyển khoản cho mình 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng) nên đã nhắn tin hỏi L thì L bảo ông H do chuyển tiền khác hệ thống Ngân hàng nên tiền vào tài khoản chậm.

Ngày 01/8/2019, L tiếp tục nhắn tin đặt mua 36 (ba mươi sáu) thẻ cào nạp tiền, trong đó có 34 (ba mươi bốn) thẻ mệnh giá 500.000 đồng (năm trăm nghìn đồng)/01 (một) thẻ và 02 (hai) thẻ mệnh giá 1.000.000 đồng (một triệu đồng)/ 01 (một) thẻ với tổng giá trị 19.000.000 đồng (mười chín triệu đồng). L tiếp tục sử dụng phương thức, thủ đoạn tạo hóa đơn giao dịch ngân hàng giả như trên và gửi hình chụp màn hình hóa đơn giả đến tài khoản Zalo cho ông H. Tuy nhiên, khi kiểm tra ông H chưa thấy số tiền 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng) vào tài khoản ngân hàng của mình nên

ông nói với L khi nào nhận được số tiền 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng) trên thì sẽ chuyển mã số của 36 (Ba mươi sáu) thẻ nạp tiền cho L. Nhằm mục đích chiếm đoạt 36 (ba mươi sáu) thẻ nạp tiền trị giá 19.000.000 đồng (mười chín triệu đồng) của ông H, L đã chuyển số tiền 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng) từ tài khoản ngân hàng cổ phần ngoại thương Việt Nam (Vietcombank) số 01610001708361 của mình vào tài khoản 0061000497781 cho ông Hòa. Sau khi nhận được 2.000.000 đồng (hai triệu đồng) do L chuyển và hình ảnh thể hiện việc chuyển khoản số tiền 19.000.000 đồng (mười chín triệu đồng) vào tài khoản của mình, ông H tin tưởng do khác hệ thống ngân hàng nên tiền vào tài khoản chậm và L đã thanh toán cho mình 19.000.000 đồng (mười chín triệu đồng) nên ông L đã chuyển mã số của 36 (ba mươi sáu) thẻ nạp tiền cho L. Sau đó, ông H kiểm tra tài khoản ngân hàng thì không thấy số tiền 19.000.000 đồng (mười chín triệu đồng) chuyển vào tài khoản của mình nên ông liên lạc với L nhưng không được. Sau đó, ông Hòa biết hóa đơn giao dịch ngân hàng trên chỉ là giả nên đã đến Cơ quan Công an trình báo.

Quá trình điều tra, L thừa nhận toàn bộ hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản như trên.

Tại Kết luận định giá tài sản số 12/KL-HĐĐGTS của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự - Ủy ban nhân dân thành phố Nha Trang kết luận:

- 07 (bảy) thẻ nạp tiền Vinafone mệnh giá 500.000 đồng (năm trăm nghìn đồng) trị giá 3.500.000 đồng (Ba triệu năm trăm nghìn đồng).

- 06 (sáu) thẻ nạp tiền Mobifone mệnh giá 500.000 đồng (năm trăm nghìn đồng) trị giá 3.000.000 đồng (Ba triệu đồng).

- 17 (mười bảy) thẻ nạp tiền Viettel mệnh giá 500.000 đồng (năm trăm nghìn đồng) trị giá 8.500.000 đồng (Tám triệu năm trăm nghìn đồng).

- 08 (tám) thẻ nạp tiền ZING mệnh giá 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng) trị giá 4.000.000 đồng (Bốn triệu đồng).

- 02 (hai) thẻ nạp tiền ZING mệnh giá 1.000.000 đồng (Một triệu đồng) trị giá 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng).

Tổng giá trị tài sản định giá 21.000.000 đồng (Hai mươi mốt triệu đồng)

Tại bản cáo trạng số 89/CT-VKS ngày 22/3/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nha Trang đã truy tố bị cáo Huỳnh L về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" theo khoản 1 Điều 174 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Nha Trang đã giữ nguyên kết luận truy tố bị cáo Huỳnh L về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" theo khoản 1 Điều 174 Bộ luật hình sự, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự, tuyên phạt bị cáo từ 01 (một) năm đến 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù.

Tại các biên bản hỏi cung, biên bản lấy lời khai và đơn xin xét xử vắng mặt, bị cáo Huỳnh Lực khai nhận hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã truy tố và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa; trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Tại phiên tòa, bị cáo có đơn xin xét xử vắng mặt có xác nhận của Giám thị Trại giam Bình Điền, tỉnh Thừa Thiên Huế. Trong đơn xin xét xử vắng mặt, bị cáo thể hiện hoàn toàn thống nhất với nội dung bản cáo trạng số 89/CT-VKSNT ngày 22/3/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nha Trang. Nội dung bản cáo trạng phù hợp với hành vi vi phạm của bị cáo. Bị cáo đề nghị Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt bị cáo và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Bị cáo đã có lời khai đầy đủ và rõ ràng tại Cơ quan điều tra nên Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt bị cáo theo quy định tại Điều 290 Bộ luật tố tụng hình sự.

Ngoài ra, bị hại, người có quyền và nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa. Xét thấy, việc vắng mặt của những người này không trở ngại cho việc giải quyết toàn bộ vụ án nên Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt những người này theo quy định tại Điều 292 và Điều 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Về hành vi tố tụng của những người tiến hành tố tụng: Các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, thực hành quyền công tố tại phiên tòa đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng. Vì vậy, các hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng theo quy định của pháp luật hình sự.

[3] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Theo cáo trạng truy tố cho thấy, tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi như cáo trạng truy tố phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Đủ căn cứ để xác định: Ngày 31/7/2019, Huỳnh L đã tạo hóa đơn giả để ông Nguyễn Tứ Nam Khánh H tin tưởng và chuyển các mã số của thẻ nạp tiền điện thoại sau đó chiếm đoạt 04 (bốn) thẻ cào nạp tiền trị giá 2.000.000 đồng (hai triệu đồng) mệnh giá mỗi thẻ là 500.000 đồng (năm trăm nghìn đồng) của ông Nguyễn Tứ Nam Khánh H. Tiếp đến ngày 01/8/2019, Huỳnh L đã tạo hóa đơn giả để ông Nguyễn Tứ Nam Khánh H tin tưởng và chuyển các mã số của thẻ nạp tiền điện thoại sau đó chiếm đoạt 36 (ba mươi sáu) thẻ cào nạp tiền, trong đó có 34 (ba mươi bốn) thẻ mệnh giá 500.000 đồng (năm trăm nghìn đồng)/01 (một) thẻ và 02 (hai) thẻ mệnh giá 1.000.000 đồng (một triệu đồng)/ 01 (một) thẻ với tổng giá trị 19.000.000 đồng (mười chín triệu đồng) của ông Nguyễn Tứ Nam Khánh H. Tổng giá trị tài sản mà bị cáo đã chiếm đoạt của bị hại là 21.000.000 đồng.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo đã lợi dụng lòng tin của bị hại, nói dối với bị hại là bản thân cần mua các thẻ nạp tiền điện thoại để bị hại chuyển mã số các thẻ nạp tiền điện thoại cho bị cáo, sau đó bị cáo không chuyển khoản để thanh toán tiền mua các thẻ nạp điện thoại cho bị hại, nhằm chiếm đoạt các thẻ nạp tiền điện thoại của bị hại. Như vậy, bị cáo đã có hành vi gian dối, tạo niềm tin ở bị hại nhằm mục đích chiếm đoạt tài sản của bị hại. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" theo quy định tại Điều 174 Bộ luật hình sự. Cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nha Trang đối với bị cáo là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Bản thân bị cáo có nhân thân xấu, từng bị kết án về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" theo bản án số 80/2021/HSST ngày 18/11/2021 của Tòa án nhân dân huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hóa xử phạt 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù. Hành vi của bị cáo trong bản án này thực hiện sau hành vi vi phạm lần này nhưng bị kết án trước nên bản án số 80/2021/HSST ngày 18/11/2021 của Tòa án nhân dân huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hóa không xem là tiền án đối với bị cáo mà chỉ xác định nhân thân của bị cáo. Ngoài ra, bị cáo thực hiện hành vi phạm tội hai lần nên cần áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự "phạm tội hai lần trở lên" theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Do đó, hành vi của bị cáo cần phải được xử lý nghiêm khắc.

Tuy nhiên, quá trình điều tra, truy tố, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị cáo vận động gia đình bồi thường khắc phục hậu quả cho bị hại và được bị hại có đơn bãi nại xin giảm nhẹ hình phạt nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy cần tuyên bị cáo ở mức vừa phải của khung hình phạt cũng đảm bảo mục đích của hình phạt, thể hiện tính khoan hồng của pháp luật và đủ tác dụng phòng ngừa chung trong xã hội.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại có đơn không yêu cầu bồi thường nên Hội đồng xét xử không xem xét; người có quyền và nghĩa vụ liên quan vắng mặt nên cần tách ra giải quyết riêng trong vụ án khác khi có đơn yêu cầu.

[5] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Luật phí và lệ phí; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án và Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 174; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo Huỳnh L.

[2] Xử phạt: Bị cáo Huỳnh L 01 (một) năm tù về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản", thời hạn tù được tính kể từ ngày được bắt đi thi hành án.

[3] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại có đơn không yêu cầu bồi thường nên Hội đồng xét xử không xem xét; người có quyền và nghĩa vụ liên quan vắng mặt nên cần tách ra giải quyết riêng trong vụ án khác khi có đơn yêu cầu.

[4]Về án phí: Áp dụng Luật phí và lệ phí; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án và Điều 135 của Bộ luật tố tụng hình sự, bị cáo phải nộp 200.000đ tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, bị hại, người có quyền và nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết.

*** *Nơi nhận*:**
- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND TP. Nha Trang;
- Sở tư pháp tỉnh Khánh Hòa;
- Công an TP. Nha Trang;
- Bị cáo, bị hại, người liên quan;
- Lưu án văn, hs.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Bùi Thị Bích Liễu